

Đề tài: Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH và xây dựng CNXH ở Việt Nam hiện nay.

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội:

a. Quan niệm của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội:

- *Mục tiêu tiên quyết:* Bác coi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội là đảm bảo cuộc sống tốt đẹp cho mọi người. Bác nhấn mạnh việc thoát khỏi nghèo đói, bất hạnh, và việc làm cho nhân dân lao động. Mục tiêu này không chỉ xoay quanh việc xây dựng nền kinh tế mạnh mẽ mà còn về khía cạnh nhân văn, nơi con người được tôn trọng và có cuộc sống hạnh phúc.
- *Phát triển từ giai đoạn đầu của chủ nghĩa cộng sản:* Người coi chủ nghĩa xã hội là giai đoạn đầu của chủ nghĩa cộng sản. Điều này ám chỉ một sự tiến bộ từ một xã hội bị áp bức và bóc lột sang một xã hội tự do và công bằng. Bác thấy chủ nghĩa xã hội là bước đi tiến hóa và phát triển của xã hội nhân loại.
- *Loại bỏ áp bức và bóc lột:* Chủ tịch Hồ Chí Minh phản đối mọi hình thức áp bức và bóc lột của con người lên con người khác. Bác coi đây là một trong những đặc điểm cốt lõi của chủ nghĩa xã hội, nơi mọi người sống trong một môi trường không còn bị áp bức và không bị lợi dụng bởi người khác.

b. Tiến lên chủ nghĩa xã hội là một tất yếu khách quan:

- Bác quan niệm rằng tiến lên chủ nghĩa xã hội là một quá trình tất yếu, và nó hoàn toàn tuân theo quy luật khách quan, đặc biệt là trong lĩnh vực sản xuất vật chất. Bác thấu hiểu rằng các quốc gia có bối cảnh và phương thức tiến lên chủ nghĩa xã hội có thể khác nhau, nhưng tất cả đều phải tuân theo đúng quy luật phát triển xã hội.
- Trong quá trình này, quy luật cơ bản về phát triển kinh tế và xã hội không thể bị trộn lẫn, và nó tạo ra cơ hội và thách thức riêng cho mỗi quốc gia. Chủ tịch Hồ Chí Minh với tri thức sâu rộng về triết học Mác-Lênin và thực tế của Việt Nam đã phân tích và ứng dụng quy luật này vào cuộc cách mạng tại nước ta, thể hiện sự tương

quan giữa cơ cấu sản xuất và quá trình cách mạng, với mục tiêu cuối cùng là xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, và phát triển.

c. Một số đặc trưng cơ bản của xã hội xã hội chủ nghĩa:

- *Về chính trị:* Xã hội xã hội chủ nghĩa phải có chế độ dân chủ.
- *Về kinh tế:* Xã hội xã hội chủ nghĩa phải có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu.
- *Về văn hóa và đạo đức:* Xã hội xã hội chủ nghĩa phải có văn hóa và đạo đức cao cấp, bảo đảm sự công bằng và hợp lý trong các quan hệ xã hội.
- *Về chủ thể xây dựng:* Chủ nghĩa xã hội là công trình tập thể của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam:

a. Mục tiêu chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam:

- *Chế độ chính trị:* Xây dựng chế độ dân chủ.
- *Kinh tế:* Đạt được mục tiêu có nền kinh tế phát triển cao và liên kết chặt chẽ với chế độ chính trị.
- *Văn hóa:* Xây dựng nền văn hóa dân tộc, khoa học, đại chúng và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại.
- *Xã hội:* Bảo đảm dân chủ, công bằng và văn minh.

b. Động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam:

- Động lực của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, như Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh, chủ yếu dựa trên hai yếu tố quan trọng:
 - *Nội lực dân tộc:* Chủ tịch Hồ Chí Minh tin rằng sức mạnh của chủ nghĩa xã hội phải xuất phát từ bên trong dân tộc. Điều này đồng nghĩa với việc nhân dân Việt Nam phải tự do thoát khỏi bất hạnh, nghèo đói và áp bức. Sự phát triển của mọi người, đặc biệt là người lao động, là trung tâm của xã hội xã hội chủ nghĩa.
 - *Lợi ích của nhân dân và sức mạnh đoàn kết toàn dân:* Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh về việc đảm bảo lợi ích của nhân dân và sự đoàn kết toàn dân. Điều này không chỉ là tiền đề cho tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa mà còn là một phần quan trọng của sự bền vững của nó. Đoàn kết của nhân dân, sự tham gia của họ trong việc xây dựng xã hội mới và việc đảm bảo rằng mọi người cùng chia sẻ lợi ích của cuộc cách mạng là những điểm mạnh mà Bác nhấn mạnh.
- Ngoài ra, để đảm bảo tiến trình cách mạng không bị đảo lộn bởi những lực cản của các động lực xã hội khác, Người và Đảng Cộng sản đã phải tổ chức và lãnh đạo một cách mạnh mẽ, đồng thời phải có chiến lược và biện pháp đối phó với những ảnh hưởng và thách thức bên ngoài để bảo vệ mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội.

3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam:

a. Tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ của thời kỳ quá độ:

- Thời kỳ quá độ là giai đoạn cải biến sâu sắc từ xã hội nông nghiệp lạc hậu tiến lên chủ nghĩa xã hội mà không thông qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa.
- Nhiệm vụ của giai đoạn này bao gồm cải tổ và xóa bỏ các di tích của chế độ xã hội cũ, xây dựng các yếu tố mới phù hợp với quy luật tiến lên chủ nghĩa xã hội trên tất cả các lĩnh vực của đời sống. Các nhiệm vụ cụ thể trong giai đoạn quá độ bao gồm:
 - *Chính trị*: Xây dựng chế độ dân chủ, trong đó quyền của nhân dân được thể hiện và bảo vệ.
 - *Kinh tế*: Cải tổ nền kinh tế cũ và xây dựng nền kinh tế mới với sự phát triển của công nghiệp và nông nghiệp hiện đại.
 - *Văn hóa*: Loại bỏ di tích thuộc địa và ảnh hưởng nô dịch của văn hóa đế quốc, đồng thời, phát triển và bảo tồn những giá trị văn hóa của dân tộc.
 - *Xã hội*: Bảo đảm dân chủ, công bằng và văn minh trong các quan hệ xã hội.

Trong giai đoạn này, việc thúc đẩy nội lực dân tộc và đoàn kết toàn dân rất quan trọng, và phải ngăn chặn mọi lực cản đối với mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội.